

Số: 154/2023/CV-CII

TP Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Trung tâm Lưu ký Chứng Khoán Việt Nam

Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

Mã chứng khoán: CII

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 12, 152 Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028-36221025

Fax: 028-36367100

Người thực hiện công bố thông tin: Lê Quốc Bình – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Địa chỉ: Tầng 12, 152 Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028-36221025

Fax: 028-36367100

Loại thông tin công bố: 24h Bất thường Theo yêu cầu Định kỳ

Nội dung của thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh trân trọng thông báo đến quý cổ đông:

Ngày 03/04/2023, Hội Đồng Quản Trị (“HĐQT”) Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh (“Công Ty/CII”) đã ban hành Nghị Quyết HĐQT số 27/NQ-HĐQT (NK 2022-2027) và Nghị Quyết HĐQT số 28/NQ-HĐQT (NK 2022-2027) thông qua một số nội dung để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (“ĐHĐCĐ”) như sau:

1. Điều chỉnh tỷ lệ chi trả cổ tức từ 12% lên 15%:

HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ điều chỉnh tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho năm 2022 và năm 2023 là 15% (thay vì 12% như dự tính trước đây).

2. Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi và điều chỉnh giá chuyển đổi cho trái phiếu chuyển đổi CII42013 theo tờ trình đính kèm.



Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 03/04/2023 tại đường dẫn: <http://cii.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN



TỔNG GIÁM ĐỐC

LÊ QUỐC BÌNH



TỜ TRÌNH

“V/v Thông qua phương án phát hành Trái phiếu chuyển đổi ra công chúng và điều chỉnh giá chuyển đổi trái phiếu CII42013”

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh

Hội Đồng Quản Trị của Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh (“CII”) kính báo cáo Đại Hội Đồng Cổ Đông như sau:

A. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI

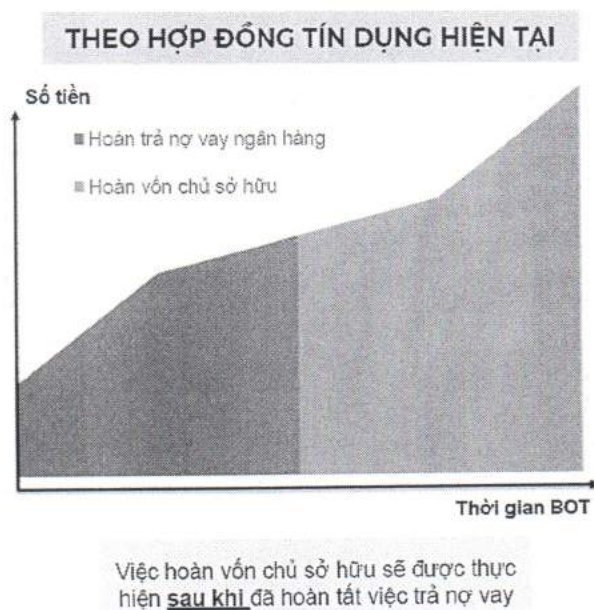
I. Đặc điểm của các dự án BOT hiện nay

Hiện nay, CII đang sở hữu 7 (bảy) dự án BOT giao thông (trực tiếp hoặc gián tiếp qua Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Cầu Đường CII (“CII B&R”)). Tính đến ngày 31/12/2022, tổng vốn đầu tư chưa thu hồi tại các dự án này là 20.844 tỷ đồng. Trong đó, vốn chủ sở hữu của CII và CII B&R là 9.277 tỷ đồng và vốn vay là 11.567 tỷ đồng.

Các dự án BOT hiện nay đều có chung các đặc điểm sau:

- Được Chính Phủ đảm bảo lợi nhuận theo tỷ suất cố định tính trên vốn chủ sở hữu tham gia vào dự án. Lợi nhuận chưa thu hồi của năm nay sẽ được gộp vào vốn gốc chủ sở hữu để tính lợi nhuận cho năm sau (lãi kép theo năm).
- Lãi vay của dự án được tính theo số dư nợ ngân hàng còn lại của dự án, với lãi suất được thả nổi theo lãi suất thực tế phát sinh hàng năm.
- Thời gian thu hồi vốn dài (thông thường trên 10 (mười) năm).
- Dòng tiền ròng tăng theo thời gian do (i) điều chỉnh tăng giá vé thu phí, và (ii) tăng trưởng lưu lượng phương tiện giao thông mỗi năm.
- Dự án chỉ kết thúc thu phí và chuyển giao cho Nhà Nước sau khi đã (i) hoàn trả toàn bộ nợ gốc và lãi vay ngân hàng; (ii) thu hồi lợi nhuận của chủ sở hữu theo nguyên tắc tính toán lợi nhuận nói trên; và (iii) hoàn trả đầy đủ vốn chủ sở hữu đã đầu tư vào dự án. Nói cách khác, CII/CII B&R chắc chắn sẽ thu hồi được vốn chủ sở hữu và lợi nhuận đầu tư trong các dự án BOT của CII/CII B&R.

- **Đặc thù quan trọng là**, theo nguyên tắc cấp tín dụng của các tổ chức tín dụng đối với các khoản vay liên quan đến dự án BOT hiện nay, các tổ chức tín dụng có quyền ưu tiên thu trước gốc và lãi vay từ dòng tiền ròng của dự án trước khi công ty dự án hoàn trả lợi nhuận và vốn chủ sở hữu cho nhà đầu tư. Đồ thị sau đây mô tả rõ hơn về nguyên tắc phân bổ dòng tiền ròng của một dự án BOT đã đi vào khai thác:



Qua đồ thị trên, có thể thấy nguồn thu của CII/CII B&R từ các dự án BOT có đặc điểm: (i) vốn và lợi nhuận đầu tư được thu hồi chủ yếu vào cuối chu kỳ dự án; và (ii) số tiền thu được ở giai đoạn cuối dự án là rất lớn.

Bên cạnh đó, với biến động thất thường của lãi suất và hoạt động kém hiệu quả của các dự án BOT khác trên cả nước, các tổ chức tín dụng đang thực hiện siết chặt việc sử dụng nguồn thu của các dự án BOT cũng như hạn chế tài trợ mới cho các dự án BOT.

II. Mục tiêu cần đạt được và giải pháp

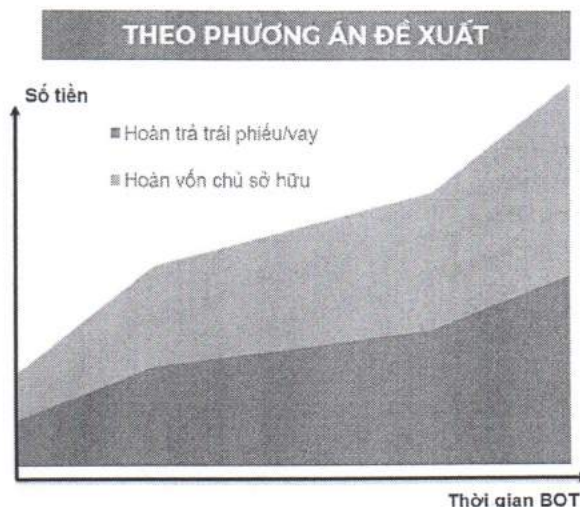
Hội Đồng Quản Trị nhận thấy cần có giải pháp để:

- Sớm thu hồi vốn chủ sở hữu đã đầu tư vào các dự án BOT; và
- Tạo ra dòng tiền ổn định và đều đặn để CII thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông.

Với mục tiêu trên, Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông phương án phát hành 02 (hai) gói trái phiếu chuyển đổi ra công chúng với các nội dung cơ bản được trình bày ở Mục III bên dưới.

Trường hợp phát hành thành công các trái phiếu chuyển đổi nêu trên, CII sẽ có dòng tiền đều đặn để:

- (i) Trả cổ tức 3 (ba) tháng/lần với tỷ lệ chi trả bình quân đạt hơn 15%/năm (mười lăm phần trăm một năm);
- (ii) Thanh toán lãi của các trái phiếu chuyển đổi, và
- (iii) Hoàn vốn gốc (nếu có) của các trái phiếu chuyển đổi.



III. Phương án phát hành các trái phiếu chuyển đổi

1. **Gói 1: Phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng với tổng mệnh giá là 2.522.221.400.000 VNĐ (“Trái Phiếu”)**

Tổ chức phát hành	: Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh (“ Tổ Chức Phát Hành ”)
Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá)	: 2.522.221.400.000 VNĐ (hai nghìn năm trăm hai mươi hai tỷ hai trăm hai mươi một triệu bốn trăm nghìn đồng)
Loại hình Trái Phiếu	: Trái phiếu chuyển đổi thành cổ phần phổ thông, không có tài sản đảm bảo, không kèm chứng quyền
Số lượng phát hành	: 25.222.214 (hai mươi lăm triệu hai trăm hai mươi hai nghìn hai trăm mười bốn) Trái Phiếu
Số lượng đợt phát hành dự kiến	: 01 (một) đợt phát hành
Mệnh giá Trái Phiếu	: 100.000 (một trăm nghìn) VNĐ/Trái Phiếu
Giá phát hành	: Bằng 100% (một trăm phần trăm) mệnh giá Trái Phiếu

- Loại tiền phát hành và thanh toán : Đồng Việt Nam (VND hoặc VNĐ)
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại thời điểm chốt danh sách hưởng quyền mua Trái Phiếu theo quy định.
- Phương thức phát hành : Trái Phiếu được phát hành ra công chúng cho cổ đông hiện hữu của Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Tỷ lệ thực hiện : 10:1 (Trái Phiếu sẽ được phát hành cho cổ đông hiện hữu của Tổ Chức Phát Hành theo tỷ lệ cứ mỗi cổ phần phổ thông mà cổ đông đó sở hữu vào ngày chốt danh sách cổ đông thì cổ đông đó sẽ có 01 (một) quyền mua, và cổ đông sở hữu 10 (mười) quyền mua sẽ được mua 01 (một) Trái Phiếu); và quyền mua được chuyển nhượng 01 (một) lần.
- Phương án xử lý Trái Phiếu lẻ và Trái Phiếu không phân phối hết : Để đảm bảo không vượt tổng số lượng Trái Phiếu phát hành, số lượng Trái Phiếu phát hành cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Ví dụ: Cổ đông A đang sở hữu 61 cổ phần phổ thông của CII sẽ được quyền mua = $(61 \times 1):10 = 6,10$ trái phiếu. Như vậy cổ đông A sẽ được mua 6 trái phiếu.*
- Số lượng Trái Phiếu còn thừa sau khi kết thúc thời hạn phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được chào bán tiếp cho cán bộ, nhân viên của Tổ Chức Phát Hành với các điều khoản và điều kiện tương tự như chào bán cho cổ đông hiện hữu. Cán bộ, nhân viên của Tổ Chức Phát Hành đăng ký mua Trái Phiếu phải hoàn tất việc đóng tiền trong vòng 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày hết thời hạn đóng tiền của cổ đông hiện hữu.
- Mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn : Dự kiến số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu là 2.522.221.400.000 VNĐ (hai nghìn năm trăm hai mươi hai tỷ hai trăm hai mươi một triệu bốn trăm nghìn đồng). Tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu sẽ được sử dụng để:
- (i) Góp vốn vào Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Xa Lộ Hà Nội (có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0309132587 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 14/07/2009), và/hoặc đầu tư trái phiếu doanh nghiệp do Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Xa Lộ Hà Nội phát hành riêng lẻ, với số tiền góp vốn và/hoặc đầu tư trái phiếu tối đa là 2.400.000.000.000 VNĐ (hai nghìn bốn trăm tỷ đồng); và

- (ii) Góp vốn vào Công Ty TNHH Một Thành Viên BOT Tỉnh Ninh Thuận (có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0312869740 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 25/07/2014), và/hoặc đầu tư trái phiếu doanh nghiệp do Công Ty TNHH Một Thành Viên BOT Tỉnh Ninh Thuận phát hành riêng lẻ, với số tiền góp vốn và/hoặc đầu tư trái phiếu tối đa là 1.200.000.000.000 VNĐ (một nghìn hai trăm tỷ đồng).

Hội Đồng Quản Trị sẽ quyết định chi tiết phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu và số tiền phân bổ cho từng mục đích sử dụng vốn nêu trên trong hạn mức đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông phê duyệt và trên cơ sở linh hoạt, phù hợp với quy định của pháp luật.

- Thời gian phát hành : Dự kiến phát hành trong năm 2023 và ngay sau khi Tổ Chức Phát Hành nhận được chấp thuận của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.
- Ngày phát hành Trái Phiếu : Ngày Tổ Chức Phát Hành báo cáo kết quả phát hành Trái Phiếu cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước ("**Ngày Phát Hành**").
- Kỳ hạn Trái Phiếu : 10 (mười) năm
- Ngày đáo hạn : Ngày tròn 10 (mười) năm kể từ Ngày Phát Hành ("**Ngày Đáo Hạn**").
- Kế hoạch bố trí nguồn vốn thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu : Trên cơ sở Tổ Chức Phát Hành đã đầu tư số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu (theo các mục đích sử dụng vốn được trình bày ở trên), Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng các khoản thu hồi, được hoàn trả, được thanh toán, được phân chia và/hoặc các khoản tiền khác từ các công ty dưới đây để thanh toán lãi và gốc Trái Phiếu khi đến hạn:
- (i) Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Xa Lộ Hà Nội; và
- (ii) Công Ty TNHH Một Thành Viên BOT Tỉnh Ninh Thuận.
- Chuyển nhượng Trái Phiếu : Người sở hữu Trái Phiếu ("**Người Sở Hữu Trái Phiếu**") được quyền tự do chuyển nhượng Trái Phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX) sau khi Tổ Chức Phát Hành hoàn tất thủ tục niêm yết trái phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX).

Kỳ tính lãi : Là mỗi giai đoạn kéo dài 3 (ba) tháng liên tục kể từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn (“**Kỳ Tính Lãi**”).

Lãi suất Trái Phiếu : Trái Phiếu có lãi suất kết hợp giữa lãi suất cố định và lãi suất thả nổi, cụ thể như sau:

(i) Đối với 4 (bốn) Kỳ Tính Lãi đầu tiên: Lãi suất Trái Phiếu được áp dụng cố định là **10%/năm** (mười phần trăm một năm); và

(ii) Đối với mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo: Lãi suất Trái Phiếu là lãi suất thả nổi với mức lãi suất bằng tổng của **2,5%/năm** (hai phẩy năm phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu của Kỳ Tính Lãi đó. “**Lãi Suất Tham Chiếu**” là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, kỳ hạn 12 (mười hai) tháng (loại trả lãi sau và được huy động tại quầy), được công bố tại Ngày Xác Định Lãi Suất (là ngày làm việc thứ 7 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi) trên trang thông tin điện tử chính thức của các ngân hàng tham chiếu (gồm 02 (hai) ngân hàng là: Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam và Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam). Để làm rõ, Lãi Suất Tham Chiếu, nếu không phải là số nguyên, sẽ được làm tròn lên đến hai chữ số ở phần thập phân.

Cách tính lãi Trái Phiếu : Lãi Trái Phiếu được xác định theo công thức sau:

$$\text{Lãi Trái Phiếu} = \text{Mệnh giá Trái Phiếu} \times \text{Lãi suất Trái Phiếu (\%/năm)} \times \frac{\text{Số ngày thực tế theo dương lịch của Kỳ Tính Lãi liên quan}}{365}$$

Để làm rõ, số ngày thực tế theo dương lịch của (i) Kỳ Tính Lãi đầu tiên được tính từ và bao gồm Ngày Phát Hành cho đến nhưng không bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi đó, và (ii) mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính từ và bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi ngay trước đó cho đến nhưng không bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi đó.

Thời hạn trả gốc và lãi Trái Phiếu : (i) Đối với lãi Trái Phiếu: được trả định kỳ 3 (ba) tháng/lần, vào ngày tròn 3 (ba) tháng (i) kể từ Ngày Phát Hành (đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên), hoặc (ii) kể từ ngày trả lãi liền kề trước đó (đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo) (“**Ngày Trả Lãi**”). Nếu Ngày Trả Lãi là ngày thứ bảy, chủ nhật

hoặc ngày nghỉ lễ, tết thì việc thanh toán lãi Trái Phiếu sẽ được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo.

Để làm rõ, Trái Phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông vào mỗi Đợt Chuyển Đổi vẫn được tính lãi cho Kỳ Tính Lãi của Đợt Chuyển Đổi đó.

- (ii) Đối với gốc Trái Phiếu: được hoàn trả 01 (một) lần bằng 100% (một trăm phần trăm) mệnh giá Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn. Nếu Ngày Đáo Hạn là ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ, tết thì việc thanh toán gốc Trái Phiếu sẽ được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo.

Chuyển đổi Trái Phiếu : Trái Phiếu có thể được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của Tổ Chức Phát Hành theo quyết định của Người Sở Hữu Trái Phiếu. Tại mỗi Đợt Chuyển Đổi, nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu không thực hiện quyền chuyển đổi Trái Phiếu hoặc chỉ thực hiện quyền chuyển đổi một phần đối với toàn bộ số lượng Trái Phiếu nắm giữ thì Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền thực hiện chuyển đổi số lượng Trái Phiếu còn lại tại các Đợt Chuyển Đổi tiếp theo. Để tránh hiểu nhầm, số lượng Trái Phiếu được chuyển đổi đối với mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu phải là số nguyên.

Các Đợt Chuyển Đổi : Trái Phiếu có thể được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông vào mỗi đợt trong 10 (mười) đợt (mỗi đợt như vậy được gọi là “**Đợt Chuyển Đổi**”) như sau:

- Đợt Chuyển Đổi 1: Vào ngày tròn 12 (mười hai) tháng kể từ Ngày Phát Hành;
- Đợt Chuyển Đổi 2: Vào ngày tròn 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ Ngày Phát Hành;
- Đợt Chuyển Đổi 3: Vào ngày tròn 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ Ngày Phát Hành;
- Đợt Chuyển Đổi 4: Vào ngày tròn 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ Ngày Phát Hành;
- Đợt Chuyển Đổi 5: Vào ngày tròn 60 (sáu mươi) tháng kể từ Ngày Phát Hành;
- Đợt Chuyển Đổi 6: Vào ngày tròn 72 (bảy mươi hai) tháng kể từ Ngày Phát Hành;
- Đợt Chuyển Đổi 7: Vào ngày tròn 84 (tám mươi tư) tháng

kể từ Ngày Phát Hành;

- Đợt Chuyển Đổi 8: Vào ngày tròn 96 (chín mươi sáu) tháng kể từ Ngày Phát Hành;
- Đợt Chuyển Đổi 9: Vào ngày tròn 108 (một trăm lẻ tám) tháng kể từ Ngày Phát Hành; và
- Đợt Chuyển Đổi 10: Vào ngày tròn 120 (một trăm hai mươi) tháng kể từ Ngày Phát Hành.

Vào Ngày Đáo Hạn, toàn bộ Trái Phiếu chưa được chuyển đổi sẽ được Tổ Chức Phát Hành hoàn trả gốc và lãi cho Người Sở Hữu Trái Phiếu.

Cổ phần được chuyển đổi từ Trái Phiếu : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng

Giá chuyển đổi : 10.000 (mười nghìn) VNĐ/cổ phần phổ thông

Tỷ lệ chuyển đổi : Tỷ lệ chuyển đổi được xác định theo công thức sau:

$$\text{Tỷ lệ chuyển đổi} = \frac{\text{Mệnh giá Trái Phiếu}}{\text{Giá chuyển đổi}} = 10$$

Tỷ lệ chuyển đổi: 1:10 (mỗi Trái Phiếu được chuyển đổi thành 10 (mười) cổ phần phổ thông).

Phát hành cổ phần phổ thông để phục vụ cho việc chuyển đổi : Tại các Đợt Chuyển Đổi, Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện các công việc sau:

- (i) Phát hành một lượng cổ phần phổ thông tương ứng với số lượng Trái Phiếu được đăng ký chuyển đổi bởi Người Sở Hữu Trái Phiếu theo tỷ lệ chuyển đổi ("**Cổ Phần Chuyển Đổi**"), và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi được phát hành cho mục đích chuyển đổi;
- (ii) Thực hiện các thủ tục để điều chỉnh vốn điều lệ tương ứng (như sửa đổi vốn điều lệ ghi nhận tại Điều lệ của Tổ Chức Phát Hành, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành, v.v.);
- (iii) Thực hiện việc đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung cổ phiếu

được chuyển đổi từ Trái Phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE); và

- (iv) Thực hiện việc hủy niêm yết số lượng Trái Phiếu đã được niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam khi số lượng Trái Phiếu đó được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông.

Điều kiện chuyển đổi đối với nhà đầu tư nước ngoài

: Tại thời điểm chuyển đổi, Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài được thực hiện quyền chuyển đổi Trái Phiếu theo quy định tại phương án phát hành và phải tuân thủ các quy định của pháp luật tại từng thời điểm về giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài. Để phục vụ cho việc chuyển đổi của những Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài, (i) tỷ lệ khóa room, (ii) số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tối đa phát hành cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài, và (iii) số lượng Trái Phiếu tối đa mà mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông được xác định như sau:

(1) Tỷ lệ khóa room

Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện việc khóa room kể từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn, với tỷ lệ khóa room là **40%** (bốn mươi phần trăm), trừ trường hợp Đại Hội Đồng Cổ Đông có quyết định khác.

(2) Số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tối đa phát hành cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài

Tổng số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tối đa phát hành cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài		Số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi phát hành cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài khi những Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư trong nước đăng ký chuyển đổi		Số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi có thể phát hành thêm cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài trong phạm vi mà Tổ Chức Phát Hành đã khóa room trước đó
Q_{NN}^i	=	$\frac{(Q_{TN}^i \times A^i)}{(1 - A^i)}$	+	$(A^i - X^i) \times C^i$

Trong đó:

- Q_{NN}^i : tổng số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tối đa phát hành thêm cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài tại Đợt Chuyển Đổi i.
 - Q_{TN}^i : tổng số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi phát hành thêm cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư trong nước tại Đợt Chuyển Đổi i.
 - A^i : tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Tổ Chức Phát Hành tại Đợt Chuyển Đổi i.
 - X^i : tỷ lệ khóa room đang có hiệu lực tại Đợt Chuyển Đổi i.
 - C^i : tổng số lượng cổ phần phổ thông đang lưu hành của Tổ Chức Phát Hành tại Đợt Chuyển Đổi i.
 - i: số thứ tự của các Đợt Chuyển Đổi (lần lượt từ Đợt 1 đến Đợt 10).
- (3) **Số lượng Trái Phiếu tối đa mà mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông**

$$T_{NN}^i = Q_{DK}^i \times T^i$$

Trong đó:

- T_{NN}^i : số lượng Trái Phiếu mà mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông tại Đợt Chuyển Đổi i.
- Q_{TDK}^i : số lượng Trái Phiếu đăng ký chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài tại Đợt Chuyển Đổi i.
- T^i : được xác định bằng $\frac{Q_{NN}^i}{\sum Q_{TDK}^i}$, trong đó:
 - Q_{NN}^i : tổng số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tối đa phát hành cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài tại Đợt Chuyển Đổi i, được xác định theo công thức ở Mục (2) nêu trên.
 - $\sum Q_{TDK}^i$: tổng số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tương ứng với tổng số lượng Trái Phiếu đăng ký chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài tại Đợt Chuyển Đổi i. Để làm rõ, $\sum Q_{TDK}^i$ được xác định bằng cách lấy tổng số lượng Trái Phiếu mà tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài đăng ký chuyển đổi tại Đợt Chuyển Đổi i nhân (x) với tỷ lệ chuyển đổi là 10 (mười).

Cho mục đích của cách tính nêu trên:

- + Trường hợp Q_{NN}^i lớn hơn $\sum Q_{TDK}^i$ thì T^i được tính bằng 1; hoặc
- + Trường hợp Q_{NN}^i nhỏ hơn hoặc bằng $\sum Q_{TDK}^i$ thì T^i được tính theo công thức nêu trên.
- i : số thứ tự của các Đợt Chuyển Đổi (lần lượt từ Đợt 1 đến Đợt 10).

Niên yết Trái Phiếu : Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ đưa toàn bộ Trái Phiếu được phát hành đăng ký, lưu ký tập trung tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX). Sau khi thực hiện việc chuyển đổi Trái Phiếu, cổ phiếu mới được chuyển đổi từ Trái Phiếu sẽ

được đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE).

- Luật điều chỉnh : Pháp luật Việt Nam
- Quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu :
- Quyền sở hữu đối với Trái Phiếu;
 - Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ các khoản tiền liên quan đến Trái Phiếu, bao gồm cả gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và các khoản tiền khác (nếu có) theo quy định của pháp luật có liên quan và theo quy định của các điều khoản, điều kiện của Trái Phiếu; và
 - Được thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.
- Ủy quyền và giao Hội Đồng Quản Trị :
- Dựa trên phương án phát hành Trái Phiếu đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua, Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền và giao Hội Đồng Quản Trị toàn quyền quyết định tất cả vấn đề và thực hiện công việc cần thiết liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu tại các mục nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc cụ thể như sau:
- Quyết định chi tiết phương án phát hành Trái Phiếu và các nội dung liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu;
 - Triển khai các thủ tục xin phép Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và các cơ quan có thẩm quyền liên quan (nếu có) để phê chuẩn việc phát hành Trái Phiếu;
 - Quyết định thời điểm thích hợp để phát hành Trái Phiếu và phương thức phát hành;
 - Quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng vốn huy động từ việc phát hành Trái Phiếu và phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh mục đích sử dụng vốn chi tiết, việc điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn huy động, v.v.) theo tình hình và điều kiện thực tế phù hợp với mục đích phát hành Trái Phiếu đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông phê duyệt nhằm đảm bảo sử dụng vốn một cách hiệu quả nhất phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Tổ Chức Phát Hành;
 - Thực hiện việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu tại từng Đợt Chuyển Đổi;

- Phê duyệt việc phát hành cổ phần phổ thông phục vụ cho việc chuyển đổi, tính toán số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi và các điều kiện khác liên quan đến việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông của Tổ Chức Phát Hành;
- Xử lý trường hợp các Trái Phiếu không được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông và thực hiện báo cáo Đại Hội Đồng Cổ Đông tại cuộc họp gần nhất;
- Hoàn chỉnh việc sửa đổi Điều lệ của Tổ Chức Phát Hành (do thay đổi vốn điều lệ) sau khi việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông hoàn thành;
- Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành tại Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh sau khi việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông hoàn thành;
- Thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết để (i) đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết số Trái Phiếu phát hành thành công sau đợt phát hành, (ii) hủy đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết số lượng Trái Phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông tại mỗi Đợt Chuyển Đổi, và (iii) đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại mỗi Đợt Chuyển Đổi, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:
 - + Thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc đăng ký lưu ký Trái Phiếu tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết Trái Phiếu tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam;
 - + Thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc hủy đăng ký lưu ký Trái Phiếu tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và hủy đăng ký niêm yết Trái Phiếu tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam đối với số lượng Trái Phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông tại mỗi Đợt Chuyển Đổi; và
 - + Thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc

đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam đối với số lượng cổ phần phổ thông được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại mỗi Đợt Chuyển Đổi;

- Thực hiện thủ tục khóa room theo quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông;
- Quyết định sửa đổi điều kiện chuyển đổi đối với nhà đầu tư nước ngoài (nếu có) trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành điều chỉnh giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Tổ Chức Phát Hành, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật;
- Quyết định phương án, cách thức chào bán Trái Phiếu, tiêu chuẩn đối với cán bộ, nhân viên được phép mua Trái Phiếu; lập danh sách cán bộ, nhân viên được phép mua Trái Phiếu; và quyết định các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu cho cán bộ, nhân viên (đối với số lượng Trái Phiếu còn thừa sau khi kết thúc thời hạn phát hành cho cổ đông hiện hữu);
- Phê chuẩn các hợp đồng và các tài liệu khác có liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu; và
- Các nội dung khác, bao gồm nhưng không giới hạn ở, việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan tới các nội dung nêu trên, hoặc thực hiện các nội dung phát sinh khác để hoàn thành việc phát hành Trái Phiếu.

Ủy quyền và giao : Trên cơ sở phê duyệt của Đại Hội Đồng Cổ Đông và Hội Đồng
Tổng Giám Đốc Quản Trị, ủy quyền và giao Tổng Giám Đốc thực hiện các công
việc sau:

- Ký kết các hồ sơ và tài liệu liên quan đến việc đến (i) việc phát hành, đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết Trái Phiếu; (ii) việc thực hiện chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông; (iii) việc hủy niêm yết số lượng Trái Phiếu đã được niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam khi số lượng Trái Phiếu đó được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông, (iv) việc đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ

Trái Phiếu tại mỗi Đợt Chuyển Đổi; (v) việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành; và (vi) các công việc và thủ tục khác phát sinh từ hoặc liên quan đến Trái Phiếu;

- Làm việc và giải trình, điều chỉnh với các cơ quan chức năng và các đơn vị có liên quan về các hồ sơ, tài liệu, công việc và thủ tục nêu trên; và
- Quyết định các vấn đề và thực hiện các công việc khác mà Tổng Giám Đốc thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công các công việc được liệt kê ở trên.

2. Gói 2: Phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng với tổng mệnh giá là 1.977.778.600.000 VNĐ (“Trái Phiếu”)

- Tổ chức phát hành : Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh (“**Tổ Chức Phát Hành**”)
- Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá) : 1.977.778.600.000 VNĐ (một nghìn chín trăm bảy mươi bảy tỷ bảy trăm bảy mươi tám triệu sáu trăm nghìn đồng)
- Loại hình Trái Phiếu : Trái phiếu chuyển đổi thành cổ phần phổ thông, không có tài sản đảm bảo, không kèm chứng quyền
- Số lượng phát hành : 19.777.786 (mười chín triệu bảy trăm bảy mươi bảy nghìn bảy trăm tám mươi sáu) Trái Phiếu
- Số lượng đợt phát hành dự kiến : 01 (một) đợt phát hành
- Mệnh giá Trái Phiếu : 100.000 (một trăm nghìn) VNĐ/Trái Phiếu
- Giá phát hành : Bằng 100% (một trăm phần trăm) mệnh giá Trái Phiếu
- Loại tiền phát hành và thanh toán : Đồng Việt Nam (VND hoặc VNĐ)
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại thời điểm chốt danh sách hưởng quyền mua Trái Phiếu theo quy định.
- Phương thức phát hành : Trái Phiếu được phát hành ra công chúng cho cổ đông hiện hữu của Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Tỷ lệ thực hiện : 20:1 (Trái Phiếu sẽ được phát hành cho cổ đông hiện hữu của Tổ Chức Phát Hành theo tỷ lệ cứ mỗi cổ phần phổ thông mà cổ đông đó sở hữu vào ngày chốt danh sách cổ đông thì cổ đông đó sẽ có 01 (một) quyền mua, và cổ đông sở hữu

20 (hai mươi) quyền mua sẽ được mua 01 (một) Trái Phiếu); và quyền mua được chuyển nhượng 01 (một) lần.

Phương án xử lý Trái Phiếu lẻ và Trái Phiếu không phân phối hết

: Để đảm bảo không vượt tổng số lượng Trái Phiếu phát hành, số lượng Trái Phiếu phát hành cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Ví dụ: Cổ đông A đang sở hữu 61 cổ phần phổ thông của CII sẽ được quyền mua = $(61 \times 1) : 20 = 3,05$ trái phiếu. Như vậy cổ đông A sẽ được mua 3 trái phiếu.

Số lượng Trái Phiếu còn thừa sau khi kết thúc thời hạn phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được chào bán tiếp cho các nhà đầu tư khác theo hình thức đấu giá.

Mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn

: Dự kiến số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu là 1.977.778.600.000 VNĐ (một nghìn chín trăm bảy mươi bảy tỷ bảy trăm bảy mươi tám triệu sáu trăm nghìn đồng). Tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu sẽ được sử dụng để:

- (i) Thanh toán trái phiếu CIIB2024009 (mã chứng khoán: CII120018) được phát hành ra công chúng bởi CII ngày 28/12/2020: 500.000.000.000 VNĐ (năm trăm tỷ đồng);
- (ii) Thanh toán trái phiếu CIIB2124001 (mã chứng khoán: CII121006) được phát hành ra công chúng bởi CII ngày 13/04/2021: 590.000.000.000 VNĐ (năm trăm chín mươi tỷ đồng); và
- (iii) Góp vốn vào Công Ty TNHH Một Thành Viên BOT Tỉnh Ninh Thuận (có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0312869740 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 25/07/2014), và/hoặc đầu tư trái phiếu doanh nghiệp do Công Ty TNHH Một Thành Viên BOT Tỉnh Ninh Thuận phát hành riêng lẻ, với số tiền góp vốn và/hoặc đầu tư trái phiếu tối đa là 1.200.000.000.000 VNĐ (một nghìn hai trăm tỷ đồng).

Hội Đồng Quản Trị sẽ quyết định chi tiết phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu và số tiền phân bổ cho từng mục đích sử dụng vốn nêu trên trong hạn mức đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông phê duyệt và trên cơ sở linh hoạt, phù hợp với quy định của pháp luật.

- Thời gian phát hành : Tối đa không quá 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày được Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2022 phê chuẩn, ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị quyết định thời gian phát hành cụ thể sau khi Tổ Chức Phát Hành nhận được chấp thuận của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.
- Ngày phát hành Trái Phiếu : Ngày Tổ Chức Phát Hành báo cáo kết quả phát hành Trái Phiếu cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước ("**Ngày Phát Hành**").
- Kỳ hạn Trái Phiếu : 10 (mười) năm
- Ngày đáo hạn : Ngày tròn 10 (mười) năm kể từ Ngày Phát Hành ("**Ngày Đáo Hạn**").
- Kế hoạch bố trí nguồn vốn thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu : Tổ Chức Phát Hành dự kiến sẽ sử dụng các khoản thu hồi, được hoàn trả, được thanh toán, được phân chia và/hoặc các khoản tiền khác từ các công ty dưới đây để thanh toán lãi và gốc Trái Phiếu khi đến hạn:
- (i) Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Xa Lộ Hà Nội (có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0309132587 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 14/07/2009); và
 - (ii) Công Ty TNHH Một Thành Viên BOT Tỉnh Ninh Thuận.
- Chuyển nhượng Trái Phiếu : Người sở hữu Trái Phiếu ("**Người Sở Hữu Trái Phiếu**") được quyền tự do chuyển nhượng Trái Phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX) sau khi Tổ Chức Phát Hành hoàn tất thủ tục niêm yết trái phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX).
- Kỳ tính lãi : Là mỗi giai đoạn kéo dài 3 (ba) tháng liên tục kể từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn ("**Kỳ Tính Lãi**")
- Lãi suất Trái Phiếu : Trái Phiếu có lãi suất kết hợp giữa lãi suất cố định và lãi suất thả nổi, cụ thể như sau:
- (i) Đối với 4 (bốn) Kỳ Tính Lãi đầu tiên: Lãi suất Trái Phiếu được áp dụng cố định là **10%/năm** (mười phần trăm một năm).
 - (ii) Đối với mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo: Lãi suất Trái Phiếu là lãi suất thả nổi với mức lãi suất bằng tổng của **2,5%/năm** (hai phẩy năm phần trăm một năm) và Lãi Suất Tham Chiếu của Kỳ Tính Lãi đó. "**Lãi Suất**

Tham Chiếu” là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, kỳ hạn 12 (mười hai) tháng (loại trả lãi sau và được huy động tại quầy), được công bố tại Ngày Xác Định Lãi Suất (là ngày làm việc thứ 7 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi) trên trang thông tin điện tử chính thức của các ngân hàng tham chiếu (gồm 02 (hai) ngân hàng là: Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam và Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam). Để làm rõ, Lãi Suất Tham Chiếu, nếu không phải là số nguyên, sẽ được làm tròn lên đến hai chữ số ở phần thập phân.

Cách tính lãi Trái Phiếu : Lãi Trái Phiếu được xác định theo công thức sau:

$$\text{Lãi Trái Phiếu} = \text{Mệnh giá Trái Phiếu} \times \text{Lãi suất Trái Phiếu (\%/năm)} \times \frac{\text{Số ngày thực tế theo dương lịch của Kỳ Tính Lãi liên quan}}{365}$$

Để làm rõ, số ngày thực tế theo dương lịch của (i) Kỳ Tính Lãi đầu tiên được tính từ và bao gồm Ngày Phát Hành cho đến nhưng không bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi đó, và (ii) mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính từ và bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi ngay trước đó cho đến nhưng không bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi đó.

Thời hạn trả gốc và lãi Trái Phiếu : (i) Đối với lãi Trái Phiếu: được trả định kỳ 3 (ba) tháng/lần, vào ngày tròn 3 (ba) tháng (i) kể từ Ngày Phát Hành (đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên), hoặc (ii) kể từ ngày trả lãi liền kề trước đó (đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo) (“**Ngày Trả Lãi**”). Nếu Ngày Trả Lãi là ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ, tết thì việc thanh toán lãi Trái Phiếu sẽ được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo.

Để làm rõ, Trái Phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông vào mỗi Đợt Chuyển Đổi vẫn được tính lãi cho Kỳ Tính Lãi của Đợt Chuyển Đổi đó.

(ii) Đối với gốc Trái Phiếu: được hoàn trả 01 (một) lần bằng 100% (một trăm phần trăm) mệnh giá Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn. Nếu Ngày Đáo Hạn là ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ, tết thì việc thanh toán

gốc Trái Phiếu sẽ được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo.

Chuyển đổi Trái Phiếu : Trái Phiếu có thể được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của Tổ Chức Phát Hành theo quyết định của Người Sở Hữu Trái Phiếu. Tại mỗi Đợt Chuyển Đổi, nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu không thực hiện quyền chuyển đổi Trái Phiếu hoặc chỉ thực hiện quyền chuyển đổi một phần đối với toàn bộ số lượng Trái Phiếu nắm giữ thì Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền thực hiện chuyển đổi số lượng Trái Phiếu còn lại tại các Đợt Chuyển Đổi tiếp theo. Để tránh hiểu nhầm, số lượng Trái Phiếu được chuyển đổi đối với mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu phải là số nguyên.

Các Đợt Chuyển Đổi : Trái Phiếu có thể được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông vào mỗi đợt trong 10 (mười) đợt (mỗi đợt như vậy được gọi là “**Đợt Chuyển Đổi**”) như sau:

- Đợt Chuyển Đổi 1: Vào ngày tròn 12 (mười hai) tháng kể từ Ngày Phát Hành;
- Đợt Chuyển Đổi 2: Vào ngày tròn 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ Ngày Phát Hành;
- Đợt Chuyển Đổi 3: Vào ngày tròn 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ Ngày Phát Hành;
- Đợt Chuyển Đổi 4: Vào ngày tròn 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ Ngày Phát Hành;
- Đợt Chuyển Đổi 5: Vào ngày tròn 60 (sáu mươi) tháng kể từ Ngày Phát Hành;
- Đợt Chuyển Đổi 6: Vào ngày tròn 72 (bảy mươi hai) tháng kể từ Ngày Phát Hành;
- Đợt Chuyển Đổi 7: Vào ngày tròn 84 (tám mươi tư) tháng kể từ Ngày Phát Hành;
- Đợt Chuyển Đổi 8: Vào ngày tròn 96 (chín mươi sáu) tháng kể từ Ngày Phát Hành;
- Đợt Chuyển Đổi 9: Vào ngày tròn 108 (một trăm lẻ tám) tháng kể từ Ngày Phát Hành; và
- Đợt Chuyển Đổi 10: Vào ngày tròn 120 (một trăm hai mươi) tháng kể từ Ngày Phát Hành.

Vào Ngày Đáo Hạn, toàn bộ Trái Phiếu chưa được chuyển

đổi sẽ được Tổ Chức Phát Hành hoàn trả gốc và lãi cho Người Sở Hữu Trái Phiếu.

Cổ phần được chuyển đổi từ Trái Phiếu : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng

Giá chuyển đổi : 10.000 (mười nghìn) VNĐ/cổ phần phổ thông

Tỷ lệ chuyển đổi : Tỷ lệ chuyển đổi được xác định theo công thức sau:

$$\text{Tỷ lệ chuyển đổi} = \frac{\text{Mệnh giá Trái Phiếu}}{\text{Giá chuyển đổi}} = 10$$

Tỷ lệ chuyển đổi: 1:10 (mỗi Trái Phiếu được chuyển đổi thành 10 (mười) cổ phần phổ thông).

Phát hành cổ phần phổ thông để phục vụ cho việc chuyển đổi : Tại các Đợt Chuyển Đổi, Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện các công việc sau:

- (i) Phát hành một lượng cổ phần phổ thông tương ứng với số lượng Trái Phiếu được đăng ký chuyển đổi bởi Người Sở Hữu Trái Phiếu theo tỷ lệ chuyển đổi ("**Cổ Phần Chuyển Đổi**"), và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi được phát hành cho mục đích chuyển đổi;
- (ii) Thực hiện các thủ tục để điều chỉnh vốn điều lệ tương ứng (như sửa đổi vốn điều lệ ghi nhận tại Điều lệ của Tổ Chức Phát Hành, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành, v.v.);
- (iii) Thực hiện việc đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE); và
- (iv) Thực hiện việc hủy niêm yết số lượng Trái Phiếu đã được niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam khi số lượng Trái Phiếu đó được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông.

Điều kiện chuyển đổi đối với nhà đầu tư nước ngoài

: Tại thời điểm chuyển đổi, Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài được thực hiện quyền chuyển đổi Trái Phiếu theo quy định tại phương án phát hành và phải tuân thủ các quy định của pháp luật tại từng thời điểm về giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài. Để phục vụ cho việc chuyển đổi của những Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài, (i) tỷ lệ khóa room, (ii) số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tối đa phát hành cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài, và (iii) số lượng Trái Phiếu tối đa mà mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông được xác định như sau:

(1) Tỷ lệ khóa room

Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện việc khóa room kể từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn, với tỷ lệ khóa room là 40% (bốn mươi phần trăm), trừ trường hợp Đại Hội Đồng Cổ Đông có quyết định khác.

(2) Số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tối đa phát hành cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài

Tổng số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tối đa phát hành cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài		Số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi phát hành cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài khi những Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư trong nước đăng ký chuyển đổi		Số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi có thể phát hành thêm cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài trong phạm vi mà Tổ Chức Phát Hành đã khóa room trước đó
Q_{NN}^i	=	$\frac{(Q_{TN}^i \times A^i)}{(1 - A^i)}$	+	$(A^i - X^i) \times C^i$

Trong đó:

- Q_{NN}^i : tổng số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tối đa phát hành thêm cho tất cả Người Sở Hữu Trái

Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài tại Đợt Chuyển Đổi i.

- Q_{TN}^i : tổng số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi phát hành thêm cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư trong nước tại Đợt Chuyển Đổi i.
- A^i : tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Tổ Chức Phát Hành tại Đợt Chuyển Đổi i.
- X^i : tỷ lệ khóa room đang có hiệu lực tại Đợt Chuyển Đổi i.
- C^i : tổng số lượng cổ phần phổ thông đang lưu hành của Tổ Chức Phát Hành tại Đợt Chuyển Đổi i.
- i : số thứ tự của các Đợt Chuyển Đổi (lần lượt từ Đợt 1 đến Đợt 10).

(3) Số lượng Trái Phiếu tối đa mà mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông

$$T_{NN}^i = Q_{DK}^i \times T^i$$

Trong đó:

- T_{NN}^i : số lượng Trái Phiếu mà mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông tại Đợt Chuyển Đổi i.
- Q_{DK}^i : số lượng Trái Phiếu đăng ký chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài tại Đợt Chuyển Đổi i.
- T^i : được xác định bằng $\frac{Q_{NN}^i}{\sum Q_{TDK}^i}$, trong đó:
 - Q_{NN}^i : tổng số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tối đa phát hành cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài tại Đợt Chuyển Đổi i, được xác định theo công thức ở Mục (2) nêu trên.

- $\sum Q_{TDK}^i$: tổng số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi tương ứng với tổng số lượng Trái Phiếu đăng ký chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài tại Đợt Chuyển Đổi i. Để làm rõ, $\sum Q_{TDK}^i$ được xác định bằng cách lấy tổng số lượng Trái Phiếu mà tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài đăng ký chuyển đổi tại Đợt Chuyển Đổi i nhân (x) với tỷ lệ chuyển đổi là 10 (mười).

Cho mục đích của cách tính nêu trên:

- + Trường hợp Q_{NN}^i lớn hơn $\sum Q_{TDK}^i$ thì T^i được tính bằng 1; hoặc
 - + Trường hợp Q_{NN}^i nhỏ hơn hoặc bằng $\sum Q_{TDK}^i$ thì T^i được tính theo công thức nêu trên.
- i: số thứ tự của các Đợt Chuyển Đổi (lần lượt từ Đợt 1 đến Đợt 10).

Niêm yết Trái Phiếu : Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ đưa toàn bộ Trái Phiếu được phát hành đăng ký, lưu ký tập trung tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX). Sau khi thực hiện việc chuyển đổi Trái Phiếu, cổ phiếu mới được chuyển đổi từ Trái Phiếu sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE).

Luật điều chỉnh : Pháp luật Việt Nam

Quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu : - Quyền sở hữu đối với Trái Phiếu;

- Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ các khoản tiền liên quan đến Trái Phiếu, bao gồm cả gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và các khoản tiền khác (nếu có) theo quy định của pháp luật có liên quan và theo quy định của các điều khoản, điều kiện của Trái Phiếu; và

- Được thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Ủy quyền và giao Hội Đồng Quản Trị : Dựa trên phương án phát hành Trái Phiếu đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua, Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền

và giao Hội Đồng Quản Trị toàn quyền quyết định tất cả vấn đề và thực hiện công việc cần thiết liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu tại các mục nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc cụ thể như sau:

- Quyết định chi tiết phương án phát hành Trái Phiếu và các nội dung liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu;
- Triển khai các thủ tục xin phép Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và các cơ quan có thẩm quyền liên quan (nếu có) để phê chuẩn việc phát hành Trái Phiếu;
- Quyết định thời điểm thích hợp để phát hành Trái Phiếu và phương thức phát hành;
- Quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng vốn huy động từ việc phát hành Trái Phiếu và phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh mục đích sử dụng vốn chi tiết, việc điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn huy động, v.v.) theo tình hình và điều kiện thực tế phù hợp với mục đích phát hành Trái Phiếu đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông phê duyệt nhằm đảm bảo sử dụng vốn một cách hiệu quả nhất phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Tổ Chức Phát Hành;
- Thực hiện việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu tại từng Đợt Chuyển Đổi;
- Phê duyệt việc phát hành cổ phần phổ thông phục vụ cho việc chuyển đổi, tính toán số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi và các điều kiện khác liên quan đến việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông của Tổ Chức Phát Hành;
- Xử lý trường hợp các Trái Phiếu không được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông và thực hiện báo cáo Đại Hội Đồng Cổ Đông tại cuộc họp gần nhất;
- Hoàn chỉnh việc sửa đổi Điều lệ của Tổ Chức Phát Hành (do thay đổi vốn điều lệ) sau khi việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông hoàn thành;

- Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành tại Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh sau khi việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông hoàn thành;
- Thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết để (i) đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết số Trái Phiếu phát hành thành công sau đợt phát hành, (ii) hủy đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết số lượng Trái Phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông tại mỗi Đợt Chuyển Đổi, và (iii) đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại mỗi Đợt Chuyển Đổi, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:
 - Thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc đăng ký lưu ký Trái Phiếu tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết Trái Phiếu tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam;
 - Thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc hủy đăng ký lưu ký Trái Phiếu tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và hủy đăng ký niêm yết Trái Phiếu tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam đối với số lượng Trái Phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông tại mỗi Đợt Chuyển Đổi; và
 - Thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam đối với số lượng cổ phần phổ thông được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại mỗi Đợt Chuyển Đổi;
 - Thực hiện thủ tục khóa room theo quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông;

- Quyết định sửa đổi điều kiện chuyển đổi đối với nhà đầu tư nước ngoài (nếu có) trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành điều chỉnh giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Tổ Chức Phát Hành, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật;
- Quyết định phương án, cách thức chào bán, các tiêu chuẩn, đối tượng và các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu cho các nhà đầu tư khác theo hình thức đấu giá (đối với số lượng Trái Phiếu còn thừa sau khi kết thúc thời hạn phát hành cho cổ đông hiện hữu);
- Phê chuẩn các hợp đồng và các tài liệu khác có liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu; và
- Các nội dung khác, bao gồm nhưng không giới hạn ở, việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan tới các nội dung nêu trên, hoặc thực hiện các nội dung phát sinh khác để hoàn thành việc phát hành Trái Phiếu.

Ủy quyền và giao
Tổng Giám Đốc

: Trên cơ sở phê duyệt của Đại Hội Đồng Cổ Đông và Hội Đồng Quản Trị, ủy quyền và giao Tổng Giám Đốc thực hiện các công việc sau:

- Ký kết các hồ sơ và tài liệu liên quan đến việc đến (i) việc phát hành, đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết Trái Phiếu; (ii) việc thực hiện chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông; (iii) việc hủy niêm yết số lượng Trái Phiếu đã được niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam khi số lượng Trái Phiếu đó được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông, (iv) việc đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại mỗi Đợt Chuyển Đổi; (v) việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành; và (vi) các công việc và thủ tục khác phát sinh từ hoặc liên quan đến Trái Phiếu;
- Làm việc và giải trình, điều chỉnh với các cơ quan chức năng và các đơn vị có liên quan về các hồ sơ, tài liệu, công việc và thủ tục nêu trên; và
- Quyết định các vấn đề và thực hiện các công việc khác

mà Tổng Giám Đốc thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công các công việc được liệt kê ở trên.

IV. Kết luận và kiến nghị

Hội Đồng Quản Trị nhận thấy rằng, việc phát hành 02 (hai) gói trái phiếu chuyển đổi nêu trên thật sự cần thiết cho CII. Trong trường hợp phát hành trái phiếu chuyển đổi thành công, CII sẽ có dòng tiền mặt đều đặn hàng ngày từ các trạm thu phí để có thể (i) trả lãi trái phiếu chuyển đổi; (ii) trả cổ tức tiền mặt đều đặn 3 (ba) tháng/lần cho cổ đông; và (iii) hoàn trả nợ gốc trái phiếu cuối kỳ (nếu có).

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông các nội dung như sau:

1. Thông qua phương án phát hành các trái phiếu chuyển đổi nêu trên;
2. Thông qua việc chốt tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tối đa đối với cổ phiếu CII đang niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE) kể từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn là **40%** (bốn mươi phần trăm), tương ứng với việc phong tỏa tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tối đa đối với cổ phiếu CII đang niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE) là **9%** (chín phần trăm), để phục vụ cho việc chuyển đổi Trái Phiếu của những Người Sở Hữu Trái Phiếu là nhà đầu tư nước ngoài;
3. Thông qua việc đăng ký lưu ký toàn bộ các trái phiếu chuyển đổi nêu trên sau khi được phát hành tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam/Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam; và
4. Thông qua việc niêm yết toàn bộ các trái phiếu chuyển đổi nêu trên sau khi được phát hành tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

B. ĐIỀU CHỈNH GIÁ CHUYỂN ĐỔI CỦA TRÁI PHIẾU

Năm 2020, CII đã phát hành trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông hiện hữu với giá chuyển đổi cơ sở ban đầu là 21.494 VNĐ (hai mươi một nghìn bốn trăm chín mươi tư đồng), giá chuyển đổi các kỳ tiếp theo (6 (sáu) tháng/lần) bằng giá chuyển đổi của kỳ trước đó nhân (x) với $(1 + 6\%)$.

Trong thời gian vừa qua, thị trường chứng khoán có nhiều biến động theo chiều hướng xấu nên giá chuyển đổi (tính theo công thức cũ) không còn phù hợp. Ngoài ra, Hội Đồng Quản Trị nhận thấy:

- CII sắp sửa trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông.
- CII sắp chia cổ phiếu thưởng cho cổ đông.
- CII mong muốn nhà đầu tư trái phiếu chuyển đổi đồng hành cùng CII trong thời gian tới.

- CII cũng có thể sẽ phát hành lượng lớn trái phiếu chuyển đổi với giá chuyển đổi 10.000 (mười nghìn) VNĐ/cổ phần phổ thông (nếu được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua).

Do vậy, Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông:

1. Thông qua việc điều chỉnh giá chuyển đổi cho trái phiếu chuyển đổi. Theo đó, giá chuyển đổi của trái phiếu chuyển đổi CII42013 được áp dụng từ Đợt 6 trở đi là 10.000 (mười nghìn) VNĐ/cổ phần phổ thông. Với việc điều chỉnh giá chuyển đổi như trên, Điều Khoản Chống Pha Loãng đã nêu tại Nghị Quyết số 44/NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/06/2020 sẽ không được áp dụng kể từ Đợt 6.
2. Ngoài nội dung điều chỉnh giá chuyển đổi và Điều Khoản Chống Pha Loãng như đã nêu tại Mục 1, các nội dung khác trong phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi CII42013 tại Nghị Quyết số 44/NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/06/2020 không thay đổi.
3. Ủy quyền và giao Hội Đồng Quản Trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc điều chỉnh giá chuyển đổi nêu trên (bao gồm nhưng không giới hạn ở việc xin các chấp thuận cần thiết; sửa đổi và điều chỉnh các hồ sơ, tài liệu liên quan đến trái phiếu chuyển đổi CII42013 theo yêu cầu của Cơ Quan Quản Lý Nhà Nước phù hợp với quy định và tình hình thực tế).
4. Trên cơ sở chấp thuận của Hội Đồng Quản Trị, ủy quyền và giao Tổng Giám Đốc làm việc với các bên có liên quan để thực hiện các thủ tục và ký kết các hồ sơ và tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh giá chuyển đổi và Điều Khoản Chống Pha Loãng của trái phiếu chuyển đổi CII42013 nêu trên.

Trân trọng kính trình.

Nơi gửi:

- Như trên; và
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LÊ VŨ HOÀNG